TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Phụ, ngày 05 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980

- ***Bị đơn:*** Ông Bùi Hữu Đ, sinh năm 1972

Cùng nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Bùi Hữu Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về nuôi con chung: Ông Bùi Hữu Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Hữu M sinh ngày 01/8/2010. Bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Anh T sinh ngày 06/7/2012. Ông Đ, bà H có quyền đi lại thăm nom và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Ông Đ, bà H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2.Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Bùi Hữu Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí: Bà Nguyễn Thị H nhận chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai thu số 0004650 ngày 13/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P được chuyển thành tiền án phí và trả lại bà H 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện P;*
- *Chi cục THADS huyện P;*
- *Nơi ĐKKH: UBND xã H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên